

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG MÃ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2022/HS - ST  
Ngày 16 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA  
Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh  
Sơn La.**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lò Văn Chung.

2. Ông Quàng Văn Biên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

**Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh  
Sơn La.**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

**- Những người tham gia tố tụng khác:**

Cán bộ, chiến sỹ thuộc nhà Tạm giữ Công an huyện Sông Mã: Ông Cút Văn Chôm, ông Trần Mạnh Chiến, ông Tòng Văn Bắc, ông Cầm Văn Khiêm.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã và điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 177/2022/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2022/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn N** - Sinh năm 1995; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản C, xã E, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn V và bà Vì Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 26/6/2022 bị Công an huyện Sông Mã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 28/5/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Lò Văn V2, sinh năm 1989. Trú tại: Bản M, xã E, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 27/5/2022 tổ công tác Công an xã E làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại bản B1, xã E, huyện S phát hiện Lò Văn N đang đi bộ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ bên trong quần lót N đang mặc có 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng (N khai nhận là Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech, số máy VDEJQ125FMH032298, xe không biển kiểm soát.

Ngày 28/5/2022 tại Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định. Kết quả: Số bột liên kết màu trắng thu giữ của Lò Văn N có khối lượng 0,12gam, trích 0,02gam làm mẫu giám định ký hiệu N, vật chứng còn lại 0,10gam ký hiệu L.

Kết luận giám định số 920/KL-KTHS ngày 30/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,02 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam loại Heroine”*.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 26/5/2022 N đi bộ từ nhà xuống nhà anh trai là Lò Văn V2 ở bản M, xã E hỏi mượn được xe mô tô nói là đi làm thuê. Sau đó, N điều khiển đến bản T1, xã B, huyện S gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết đứng ven đường. Qua trò chuyện N hỏi người phụ nữ có thuê làm nướng không thì người phụ nữ nói có nhưng không trả tiền mặt, mà trả công bằng ma túy, N đồng ý. Người phụ nữ đưa N đến nướng rồi chỉ chỗ cho N làm, sau đó đưa cho N 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa Heroine, N trích một ít ra sử dụng bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp, số còn lại gói lại như ban đầu rồi cất vào quần lót đang mặc, tiếp tục làm nướng và ăn ngủ tại lán của gia đình người Mông. Đến khoảng 19 giờ ngày 27/5/2022 sau khi làm nướng xong, N điều khiển xe mô tô về nhà ở bản C, xã E, khi về đến khu vực bản B1, xã E thì bị tổ công tác Công an xã E, huyện S làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng, tạm giữ phương tiện nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 110/CT-VKSSM ngày 17 tháng 8 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử

phạt Lò Văn N từ 14 - 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon; Chấp nhận việc CQCSĐT đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan 01 xe mô tô. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Anh là anh trai của bị cáo, chiếc xe bị thu giữ trong vụ án là tài sản của anh khi bị cáo sử dụng xe vào việc đi mua ma túy anh không biết, chiếc xe đã được CQCSĐT trả lại cho anh, anh nhất trí và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo nhất trí với ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 19 giờ 40 phút, ngày 27/5/2022 đối với Lò Văn N cùng vật chứng bị thu giữ là 01 gói Heroine; Kết luận giám định số 920/KL-KTHS ngày 30/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là ma túy: “... *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam, loại Heroine*”.

- Lời khai bị cáo về việc đã thường xuyên sử dụng ma túy nên ngày 26/5/2022 đã nhất trí làm thuê cho một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết và được trả công bằng 01 ít Heroine để bị cáo sử dụng, khi bị cáo đang có hành vi vận chuyển ma túy về nhà để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/5/2022 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,12 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng vẫn không có ý thức tuân thủ pháp luật cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo và gia đình không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định được đựng trong 01 túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon là những vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người phụ nữ bị cáo khai là người đã thuê bị cáo làm nướng và trả công bằng ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể, quá trình điều tra bị cáo cũng không xác định và không vẽ được sơ đồ lán nướng cùng nhà của người phụ nữ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Đối với chiếc xe mô tô không có biển kiểm soát tạm giữ khi bắt quả tang đối với bị cáo, xác định được là tài sản hợp pháp của anh V2 đã được CQCSĐT trả lại cho anh V2 tại giai đoạn điều tra, anh V2 cũng không có ý kiến và đề nghị gì, xác định việc trả lại xe cho anh V2 của CQCSĐT là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên bị cáo được miễn án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn N 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

#### **2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:**

Tịch thu tiêu hủy: 0,10 gam Heroine được đựng trong 01 túi nilon và 01 mảnh nilon, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 080221.

*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 104/QĐ – VKS ngày 17/8/2022 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/8/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.*

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Detech, số máy VDEJQ125FMH032298, xe không biển kiểm soát cho anh Lò Văn V2.

#### **3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:**

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

#### **4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2022).**

#### **Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Nhung**